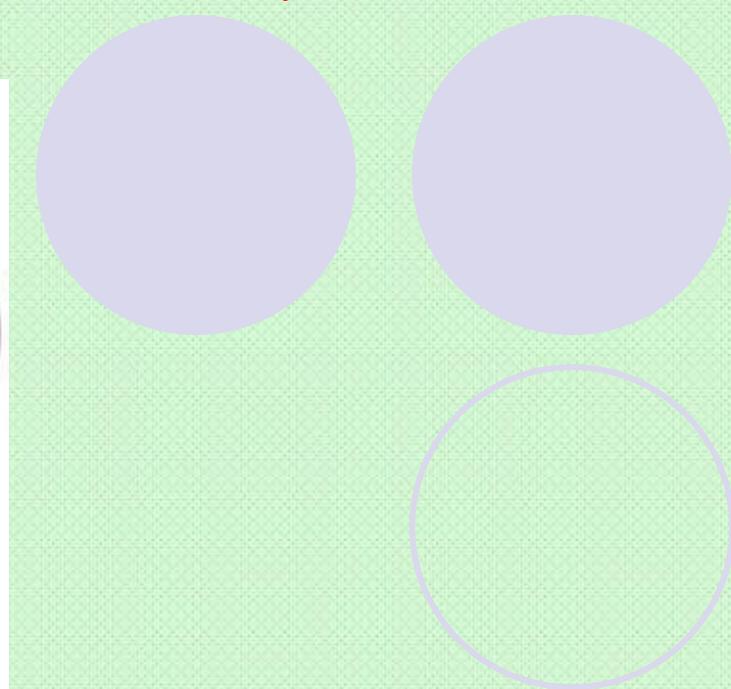
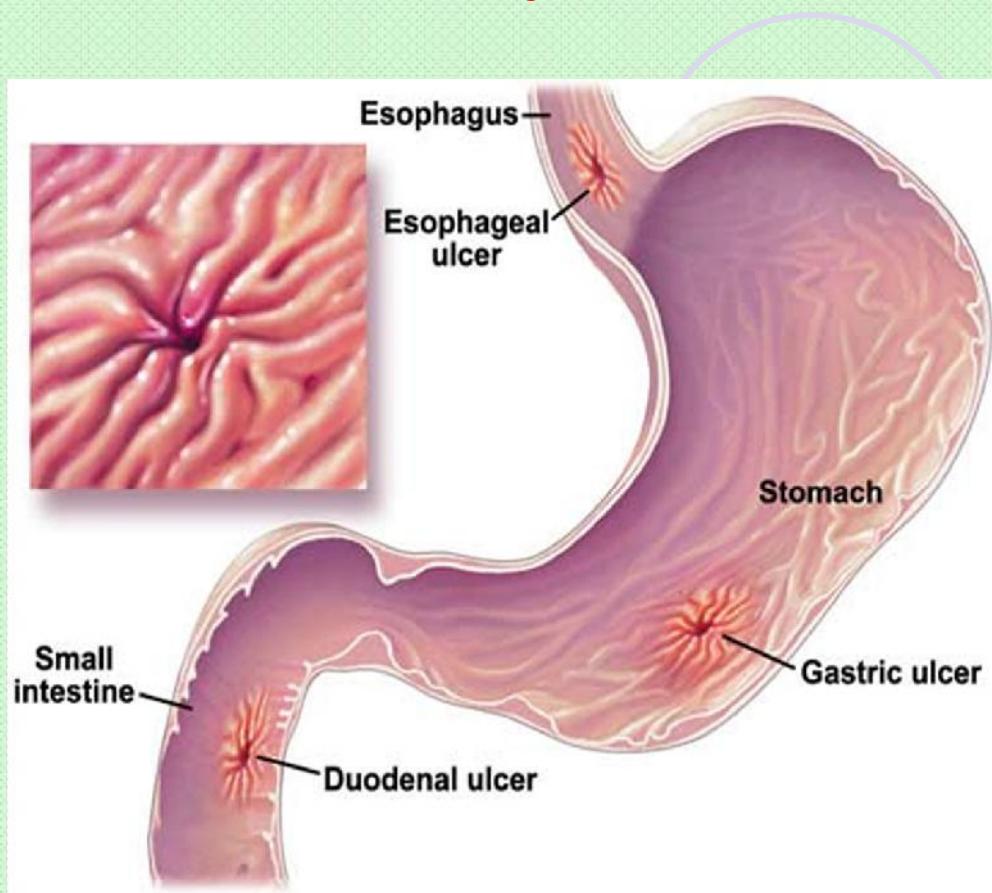


Dinh dưỡng với bệnh Dạ dày - Tá tràng



Bs. Huỳnh Thị Kim Anh

DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

Đại cương

- Là một bệnh phổ biến trên thế giới cũng như ở nước ta. Người ta ước tính cứ 10 người thì có 1 người bị bệnh.
- Bệnh xuất hiện ở mọi thành phần trong xã hội, và nhiều nhất vào độ tuổi 50-70t.
- Bệnh thường xảy ra với người cùng một gia đình, có vẻ như có tính chất di truyền.
- Là một bệnh mạn tính, diễn biến có tính chất chu kỳ.

DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

I. Nguyên nhân: (>40 nhân tố gây loét)

- Quá căng thẳng về thần kinh, tâm lý do chấn thương về tinh thần, tình cảm, tâm lý cấp tính và mạn tính. Do rối loạn chức năng của các tuyến nội tiết.
- Rối loạn nhịp điệu và tính chất của thức ăn: rượu, các chất cay chua, thuốc lá, ăn thiếu dinh dưỡng, thiếu vitamin.

DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

I. Nguyên nhân: (tt)

- Những đặc điểm về thể tạng và di truyền: tăng số lượng về tế bào viền của các tuyến dạ dày.
- Xuất khuẩn Helicobacter Pylori (Gr-). Xuất khuẩn làm thoái hóa lớp chất nhầy bảo vệ niêm mạc, tổn thương các tế bào do nó sản xuất ra men urease, sản phẩm phân hủy của nó là NH₄⁺ gây ra độc tố cho tế bào.
- Ảnh hưởng môi trường bên ngoài: bệnh thường tiến triển vào mùa rét.

DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

II. Lâm sàng:

2.1 Triệu chứng lâm sàng:

2.1.1 Loét dạ dày:

Đau: *có tính chu kỳ.*

- Đau sau ăn 15' – 1h: loét tâm vị, bờ cong nhỏ.
- Đau sau ăn 2-3h: loét hang vị.
- Đau quặn liên quan đến ăn: loét môn vị.

DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

Vị trí có tính khu trú:

- Đau từng cơn xuyên ra sau lưng: tổn thương trong tụy tạng.
- Đau lan lên ngực trái: loét tâm vị.

Rối loạn dinh dưỡng ở dạ dày: ợ hơi, nấc, buồn nôn, nôn ra thức ăn. Đầy bụng sau ăn.

Rối loạn thần kinh thực vật, rối loạn ruột:
chướng hơi, táo bón, đau dọc khung đại tràng.

DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

Thăm khám:

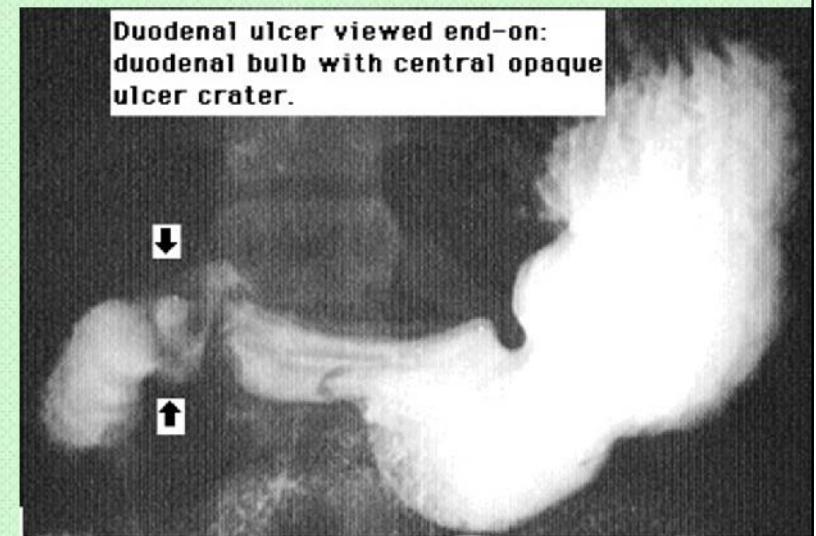
- Co cứng cơ tạng và thượng vị, ấn vào đó đau tăng.
- Có lóc xóc do ứ dịch thức ăn ở dạ dày.

thaoduoctunhien.org – 0948.035.252

DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

2.1.2 Loét hành tá tràng:

- Đau lúc đói (sau ăn 2-3h), đau ban đêm.
- Tính chất: ê ẩm -> từng cơn dữ dội. Có tính chu kỳ trong ngày, trong năm.
- Đau rát bỏng, nóng ở vùng thượng vị, lệch sang: tính chất sớm của bệnh.

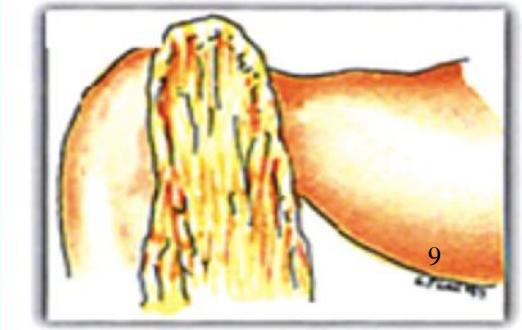
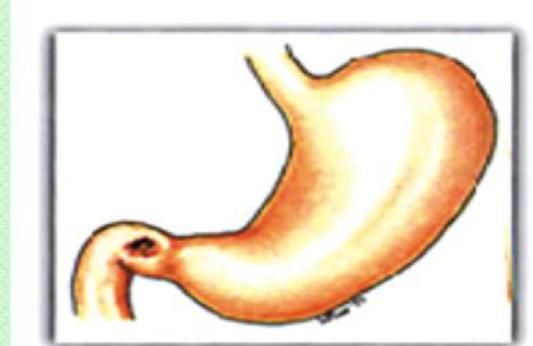


Duodenal ulcer viewed end-on:
duodenal bulb with central opaque
ulcer crater.

Edematous tissue around ulcer projects into the duodenal lumen and prevents barium from accumulating in the area. This is demonstrated by the dark area surrounding the ulcer.

DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

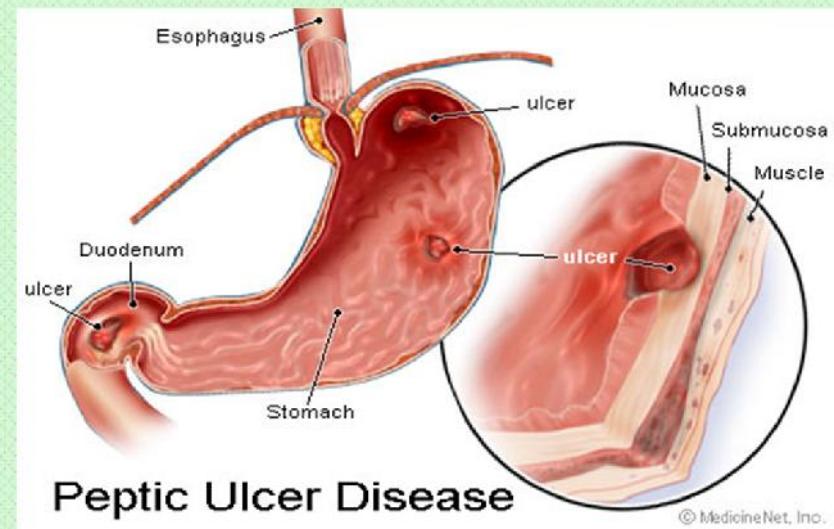
- Nôn, buồn nôn cả lúc đói.
- Ợ chua, thấy cồn cào bụng ăn vào một chút thấy đỡ.
- Rối loạn thần kinh thực vật: chướng hơi, ợ hơi, táo bón.
- Thăm khám: đau tăng, vùng thượng vị lệch sang phải.



DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

2.2 Cận lâm sàng:

- Chụp XQ dạ dày.
- Soi dạ dày tá tràng.
- Hút dịch vị lúc đói.
- Nghiệm pháp kích thích đánh giá tình trạng bài tiết của dạ dày. (tiêm histamin hoặc insulin dưới da)

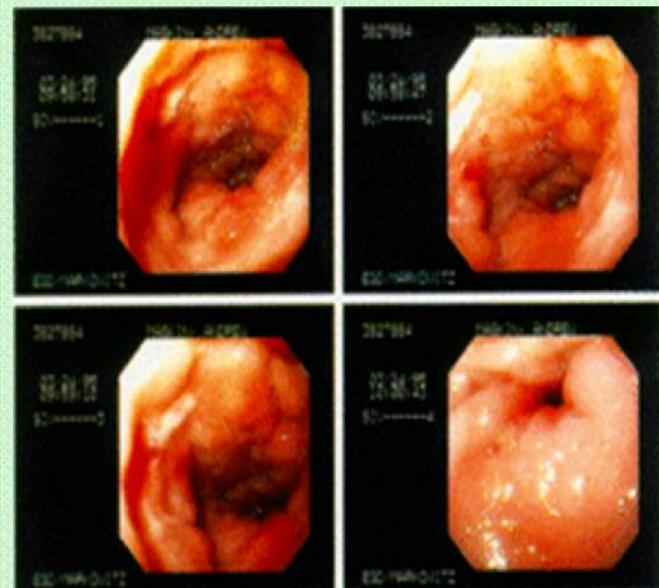


DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

III. Chẩn đoán:

3.1 Chẩn đoán xác định:

- Lâm sàng.
- XQ.
- Nội soi, sinh thiết.
- Thăm dò chức năng dạ dày (đánh giá cường tính, nhược tính)



DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

3.2 Chẩn đoán phân biệt:

- Viêm dạ dày mạn tính.
- Viêm túi mật.
- Viêm tiểu tràng, đại tràng do ký sinh trùng.
- Ung thư dạ dày.

thaoduocunhien.org – 0948.035.252

DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

IV. Biến chứng:

- Chảy máu dạ dày tá tràng.
- Thủng ổ loét gây viêm phúc mạc: toàn thể, khu trú.
- Hẹp môn vị.
- Loét ung thư hóa.
- Viêm quanh dạ dày tá tràng.



DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

V. Điều trị và dự phòng loét dạ dày tá tràng:

5.1 Nguyên tắc:

- Loại trừ nguyên nhân gây bệnh: stress, xoắn khuẩn HP,.
- Bình thường hóa chức năng dạ dày.
- Tăng cường quá trình tái tạo niêm mạc, loại trừ các bệnh kèm theo.

DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

5.2 Các thuốc điều trị:

- a. Thuốc tác động hệ thần kinh trung ương và thần kinh thực vật: giảm co thắt, giảm đau.

- ✓ Dogmatil: 50-100mg/người x 10-15 ngày.
 - ✓ Diazepam, meprobamat x 1-2v/người x 10 ngày.

thaoduoctunhien.org – 0948.035.252

DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

Cắt sự dẫn truyền kích thích qua các synap
thần kinh phế vị:

- ✓ Atropin: 1/4mg-1.5mg/24h.
- ✓ Benladon.
- ✓ Pirenzepin (gastrozepin) 100-150mg/người x 2v,
duy trì 50 ngày.

thaoduocunhien.org – 0948.035.252

DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

b. Thuốc chống acid (antacides)

- Hydroxit Mg, Hydroxy Alumin, Tuxilicat Mg (phosphalugel, gastropulgite, maalox,...)
- Không dùng kéo dài -> viêm dạ dày (do kiềm hóa)

thaoduoctunhien.org – 0948.035.252

DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

c. Các thuốc bảo vệ niêm mạc bằng ống loét:

- Kích thích tiết nhầy: cam thảo, bột reglisse.
- Sucrafat.
- Vitamin: U, B1, B6, PP.

(Có tác dụng bảo vệ, điều hòa độ acid và giúp cơ thể hấp thu nhanh các chất dinh dưỡng)

thaoduocnunhien.org – 0948.035.252

DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

d. Các thuốc chống bài tiết: (antisecretoire)

❖ Ức chế cảm thụ H₂ (histamin) của tế bào bìa:

- Cimetidine (thế hệ 1): 800mg/người x 4-6 tuần.
- Ranitidin (thế hệ 2): 150-300mg/người x 4-6 tuần.
- Famotidin (thế hệ 3): 60-120mg/người x 4 tuần.

DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

- ❖ Thuốc ức chế bơm proton: (chi phối việc trao đổi K⁺ và H⁺ ở tế bào bìa)
 - Omeprazole (losec, lomax, moprал) 20mg/ngày x 14 ngày.
 - Loét nhiều ổ tăng liều 40-60 mg/ngày x 14 ngày. Rồi giảm xuống liều 20 mg/ngày x 14 ngày.

thaoduocunhien.org – 0948.035.252

DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

e. Thuốc kháng sinh diệt HP:

- Amoxilin
- Metronidazol
- Muối bismuth
- Clarithromycin



DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

f. Điều trị ngoại khoa:

- Chỉ định tuyệt đối: thủng ổ loét, hẹp môn vị, ung thư.
- Chỉ định tương đối: điều trị nội khoa tích cực không kết quả, xuất huyết ổ loét nhiều lần.

thaoduoctunhien.org – 0948.035.252

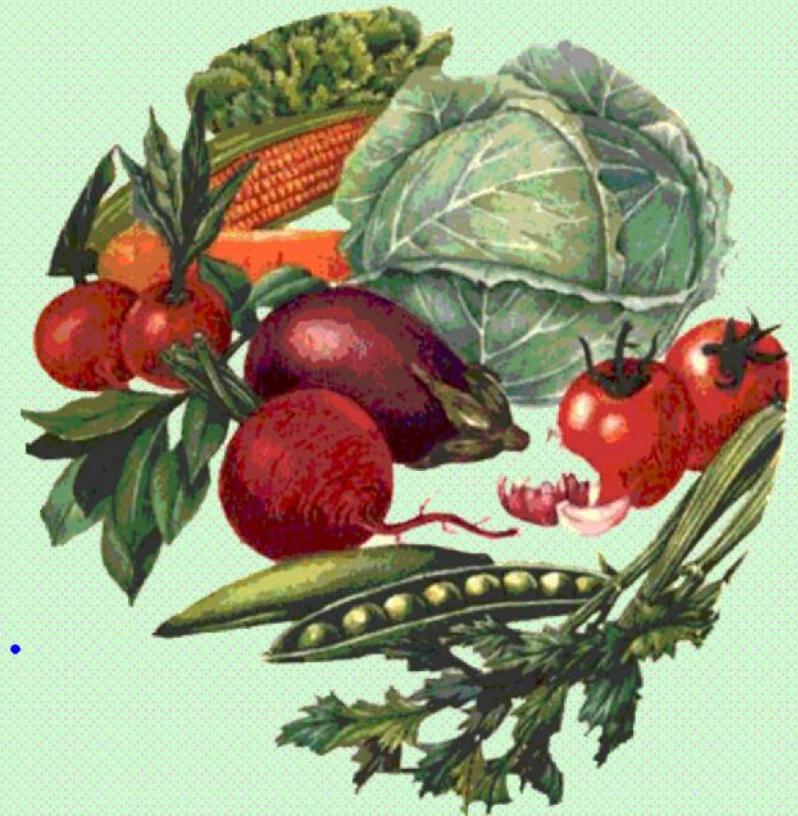
DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

VI. Chế độ dinh dưỡng:

- Người bị loét dạ dày tá tràng thường thiếu dinh dưỡng. (do ăn không ngon, buồn nôn, ói mửa, đau bụng...) -> không có sự giới hạn thực phẩm nào đó.
- Thuốc lá là tác nhân làm bệnh khó chữa, (bỏ thuốc lá).
- Thời điểm ăn: nên ăn đều đặn vào các bữa chính trong ngày. Không nên ăn nhiều bữa nhỏ (kích thích dạ dày tiết nhiều acid)

DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

- Thực phẩm nên dùng:
 - ✓ Cá tươi nướng, hấp.
 - ✓ Thịt mềm.
 - ✓ Nước trái cây pha loãng.
 - ✓ Trái cây chính, gọt bỏ vỏ.
 - ✓ Rau nấu chín.
 - ✓ Cơm nếp.



DINH DƯỠNG VỚI BỆNH LOÉT DẠ DÀY – TÁ TRÀNG

■ Thực phẩm nên tránh:

- ✓ Các loại rượu, bia, nước có gas, trà, cà phê, sôcôla.
- ✓ Kẹo, thực phẩm chiên, rán.
- ✓ Thịt nướng, hun khói, ướp muối, xúc xích.
- ✓ Trái cây khô, trái cây còn vỏ.
- ✓ Các loại hạt
- ✓ Rau trái ngâm giấm.
- ✓ Các loại rau sinh nhiều hơi trong ruột như: suplo xanh, suplo trắng, cải Bussel, dưa leo, hành tây.

Hết